

Số: 30 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2025

CHỈ THỊ**Về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước
đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than
cho sản xuất điện trong tình hình mới**

Với tinh thần nghiêm túc và quyết liệt trong triển khai các nhiệm vụ được Chính phủ giao, cùng với việc thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trong thời gian qua, hoạt động sản xuất, kinh doanh than tại các địa phương trên cả nước đã được kiểm soát, cơ bản tuân thủ quy định của pháp luật; an ninh trật tự, tài nguyên ranh giới mỏ cơ bản được đảm bảo; có chuyển biến tích cực trong công tác bảo vệ khoáng sản than và bảo vệ môi trường; hoạt động vận chuyển, kinh doanh, tiêu thụ than bất hợp pháp đã được kiểm soát, hạn chế, góp phần tạo điều kiện để ngành Than ổn định sản xuất kinh doanh và đóng góp đáng kể cho ngân sách nhà nước; việc cung cấp than cho sản xuất điện được thực hiện đồng bộ, hiệu quả và đã góp phần tích cực trong việc bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Thời gian tới, các điều kiện và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới đặt ra mục tiêu cao hơn rất nhiều so với thời gian qua, như: mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả nước năm 2025 phấn đấu đạt trên mức 8% và giai đoạn 2026 - 2030 ở mức 2 con số (tương ứng tốc độ tăng trưởng điện năng gấp khoảng 1,2 - 1,5 lần tốc độ tăng trưởng kinh tế); việc thực hiện cam kết của Việt Nam phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050; việc chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh; việc bảo đảm an ninh cho các mỏ than (nhất là các mỏ than nội địa). Đây là những thách thức rất lớn đối với công tác quản lý, tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho điện.

Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện phù hợp với các điều kiện, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới; thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ¹, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp liên quan theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ được giao:

¹ Các Nghị quyết: số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới; số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt để phát triển kinh tế tư nhân; số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;...

1. Các nhiệm vụ chung

- Tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp, sử dụng than cho sản xuất điện.

- Tăng cường phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp liên quan thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện.

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thực hiện hiệu quả các dự án của ngành Than và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh than đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến, kinh doanh than trái phép; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi tiếp tay, bao che cho hoạt động sản xuất, kinh doanh than trái phép.

2. Bộ trưởng Bộ Công Thương

- Thường xuyên theo dõi tình hình cung cấp than cho sản xuất điện; chủ động dự báo nhu cầu sử dụng than và khả năng cung ứng than cho sản xuất điện đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để đảm bảo cung ứng đủ than cho sản xuất điện.

- Đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp ngành Than, chủ đầu tư nhà máy điện than áp dụng các chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư cho hoạt động chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ,... để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp; sử dụng hiệu quả tài nguyên than; giảm giá thành sản xuất; tăng cường khả năng giám sát, dự báo, quản lý chuỗi cung ứng than và góp phần thực hiện cam kết của Việt Nam trong chuyển đổi năng lượng bền vững, công bằng.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định liên quan để ban hành ngay theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành trước 31 tháng 12 năm 2025 (nếu có), trường hợp có văn bản cần sửa đổi thuộc thẩm quyền của Quốc hội cần khẩn trương xây dựng, trình Quốc hội ngay trong kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến

giáo dục pháp luật trong quá trình thực hiện các Chiến lược, Quy hoạch, Kế hoạch liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động chế biến và cung cấp than cho sản xuất điện, công tác bảo đảm an toàn lao động trong sản xuất than của các địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan theo thẩm quyền.

3. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện nhanh, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động khoáng sản để gia tăng tối đa sản lượng than khai thác trong nước đảm bảo an toàn, bảo vệ môi trường, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030, phù hợp với các điều kiện và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới, tuân thủ pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 10 năm 2025.

- Tiếp tục rà soát thủ tục, quy trình, quy định và đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khoa học, đổi mới công nghệ trong việc cấp phép hoạt động khoáng sản than, thẩm định, đánh giá, công nhận kết quả thăm dò, xác định trữ lượng khoáng sản than, quản lý, kiểm soát số lượng khoáng sản khai thác thực tế để tăng cường phân cấp, phân quyền, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh than; trên cơ sở kết quả rà soát, sửa đổi theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý trong tình hình mới, hoàn thành trong tháng 10 năm 2025.

- Chủ trì làm việc với các địa phương và doanh nghiệp có hoạt động khoáng sản than khẩn trương rà soát, xử lý theo thẩm quyền các vấn đề vướng mắc liên quan đến chồng lấn quy hoạch, phương án sử dụng rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng hoàn thành trong tháng 10 năm 2025; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những nội dung vượt thẩm quyền nhằm tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai các đề án, dự án phát triển ngành Than theo Quy hoạch, Kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 10 năm 2025.

- Khẩn trương xây dựng, ban hành theo thẩm quyền văn bản hướng dẫn công tác quản lý và bảo vệ khoáng sản than chưa khai thác, khoáng sản đi kèm trong quá trình khai thác, khoáng sản thuộc khu vực dự trữ quốc gia theo quy định; khai thác, sử dụng đất, đá thải mỏ để phục vụ cho mục đích cải tạo, phục hồi môi trường, các công trình phục vụ dự án và các mục đích khác hoàn thành trong tháng 10 năm 2025. Đẩy nhanh tiến độ khoanh định và công bố các khu vực có khoáng sản than phân tán nhỏ, lẻ; khoanh định và phê duyệt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia đối với khoáng sản than theo quy định, hoàn thành trong tháng 10 năm 2025.

- Thực hiện kiểm tra, hậu kiểm hoạt động thăm dò, đánh giá trữ lượng và tài nguyên than, cấp phép khai thác than tại các mỏ trên toàn quốc, không để xảy ra tình trạng cấp phép thấp hơn trữ lượng thực tế; rà soát các Giấy phép hoạt động khoáng sản còn hiệu lực, đánh giá tình hình hoạt động, việc chấp hành các nghĩa vụ trong hoạt động khoáng sản,...; kiên quyết thu hồi, chấm dứt hiệu lực theo đúng quy trình, quy định của pháp luật các Giấy phép hoạt động khoáng sản đã cấp đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác liên quan có hệ thống, chảy ì, không khắc phục đầy đủ hậu quả theo các quyết định xử phạt của cơ quan chức năng.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý vi phạm pháp luật các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động khoáng sản than (đặc biệt là các mỏ than nội địa, địa phương).

4. Bộ trưởng Bộ Tài chính

- Chỉ đạo, giám sát, đôn đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: thực hiện đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các biện pháp chỉ đạo, điều hành, quản trị doanh nghiệp, tổ chức sản xuất hợp lý để nâng cao năng lực, năng suất và sản lượng khai thác than trong nước; đẩy mạnh khai thác than trong nước tối đa nhằm đáp ứng đủ nhiên liệu than và có dự phòng cho sản xuất điện, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030, phù hợp với các điều kiện và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới, trong đó khai thác than tăng từ 20% - 25% so với năm 2024.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu, áp dụng các biện pháp quản lý hiệu quả về tài chính (hóa đơn, thuế, phí, lệ phí,...), thủ tục hải quan,... theo hướng ứng dụng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khoa học và đổi mới công nghệ để giảm thủ tục hành chính và ngăn chặn hiệu quả việc gian lận thương mại trong hoạt động kinh doanh than.

5. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

- Chỉ đạo các lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam, Bộ đội Biên phòng tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát các tuyến biên giới, vùng biển và hải đảo để kịp thời phát hiện và ngăn chặn hoạt động buôn lậu, kinh doanh than trái phép, đặc biệt là đối với đường biển.

- Chỉ đạo, đôn đốc Binh đoàn 19 (Tổng công ty Đông Bắc) thực hiện đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các biện pháp chỉ đạo, điều hành, quản trị doanh nghiệp, tổ chức sản xuất hợp lý để nâng cao năng lực, năng suất và sản lượng khai thác than trong nước; đẩy mạnh khai thác than trong nước tối đa nhằm đáp ứng đủ nhiên liệu than và có dự phòng cho sản xuất điện, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030, phù hợp với các điều kiện và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới.

6. Bộ trưởng Bộ Công an chỉ đạo lực lượng Công an các đơn vị, địa phương tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng liên quan tăng

cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện theo quy định của pháp luật.

7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện

- Khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp các vị trí bến cảng, kho bãi kinh doanh than trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền và quy định của pháp luật liên quan hoàn thành trong tháng 12 năm 2025. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (trong việc sử dụng đất, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư,...) của các doanh nghiệp ngành Than.

- Thường xuyên kiểm tra các điểm khai thác, tuyến đường vận chuyển, vị trí tập kết, chế biến, lưu trữ, kinh doanh than, cung cấp than cho sản xuất điện trên địa bàn quản lý; kiên quyết xử lý theo thẩm quyền/đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm theo pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật và các vấn đề phức tạp về an ninh trật tự (đặc biệt là đối với các mỏ than nội địa, địa phương); tổ chức và chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ nếu để xảy ra các hành vi khai thác, kinh doanh than trái phép trên địa bàn quản lý.

- Hỗ trợ các đơn vị sản xuất, sử dụng than tại địa phương đẩy mạnh việc chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ để kiểm soát hiệu quả chất lượng và định mức tiêu hao than, giảm các khâu trung gian, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp và phù hợp lộ trình cam kết của Việt Nam phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

- Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật trong việc cấp phép các dự án phát triển kinh tế xã hội tại các khu vực có sự chồng lấn với diện tích chứa than trong các Quy hoạch liên quan được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, bảo đảm phát triển hài hòa giữa địa phương và ngành Than.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trên địa bàn quản lý.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh chủ trì cùng với các đơn vị được phép khai thác than trên địa bàn phối hợp với các tỉnh, thành phố có liên quan đến hoạt động sản xuất và kinh doanh than xây dựng mới Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, trao đổi thông tin cho phù hợp tình hình thực tế hiện nay.

8. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Binh đoàn 19 (Tổng công ty Đông Bắc) và các đơn vị được phép khai thác, kinh doanh than

- Thực hiện đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các biện pháp chỉ đạo, điều hành, quản trị doanh nghiệp, tổ chức sản xuất hợp lý để nâng cao năng lực, năng suất và sản lượng khai thác than trong nước; đẩy mạnh khai thác than trong nước tối đa nhằm đáp ứng đủ nhiên liệu than và có dự phòng cho sản xuất điện, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030, phù hợp với các điều kiện và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới, trong đó Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam khai thác than tăng từ 20% - 25% so với năm 2024.

- Phối hợp với chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện than thường xuyên theo dõi chặt chẽ và bám sát diễn biến của thời tiết, cập nhật thông tin cung cầu than trong nước và thế giới để bố trí, lập kế hoạch điều hành khai thác, cung ứng than đồng bộ với kế hoạch huy động của hệ thống điện quốc gia và phù hợp với hợp đồng mua bán than đã ký; rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng (hệ thống vận chuyển, khu vực chế biến, pha trộn, kho bãi dự trữ than,...) đáp ứng yêu cầu; chuẩn bị sẵn sàng giải pháp, kịch bản ứng phó, kiểm soát các tình huống thời tiết cực đoan có thể xảy ra để bảo đảm cung ứng đủ, ổn định, liên tục than cho sản xuất điện.

- Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, phát triển nhân lực chất lượng cao, hợp tác quốc tế,... đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong tất cả các khâu của hoạt động sản xuất kinh doanh than và cung cấp than cho các hộ tiêu thụ (đặc biệt là các khâu thăm dò, đào lò, khai thác, chế biến và pha trộn than,...) để nâng cao năng lực, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp và đảm bảo an toàn lao động, cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động, bảo vệ môi trường và phù hợp cam kết của Việt Nam phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050. Khẩn trương xây dựng kế hoạch gắn với lộ trình cụ thể để tổ chức thực hiện.

- Chủ động tham mưu, đề xuất với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Tiêu chuẩn Việt Nam, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến lĩnh vực công nghiệp than.

- Thường xuyên kiểm tra, quản lý chặt chẽ ranh giới mỏ/dự án được giao để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo quy định các hoạt động khai thác, kinh doanh than trái phép; đảm bảo an ninh trật tự trong ranh giới được giao quản lý; tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ than từ nơi khai thác, chế biến, trên đường vận chuyển đến các kho bãi, cảng/vị trí giao nhận than; quản lý chặt chẽ đất đá thải mỏ, đất đá sau sàng tuyển than. Tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật liên quan đến các hoạt động khoáng sản than, hoạt động chế biến, kinh doanh than và khoáng đi kèm trong quá trình khai thác than; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật nếu để xảy ra sai phạm.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan tập trung giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai các đề án/dự án theo Quy hoạch, Kế hoạch liên quan. Xây dựng mới và triển khai thực hiện hiệu quả các Quy chế phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, bảo vệ tài nguyên, ranh giới các mỏ than/dự án được giao quản lý phù hợp với tình hình mới. Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng chức năng ở Trung ương và địa phương theo quy định để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) liên quan đến hoạt động kinh doanh, vận chuyển, tiêu thụ than.

9. Chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện than

- Chịu trách nhiệm thu xếp nguồn than hợp pháp để vận hành nhà máy an toàn, ổn định, tin cậy, đảm bảo hiệu quả kinh tế và môi trường trong suốt thời gian tồn tại. Thường xuyên rà soát, tính toán nhu cầu sử dụng than cho sản xuất điện để xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo đảm cung cấp đủ, ổn định và liên tục than cho hoạt động của nhà máy. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thiếu than cho sản xuất điện; chịu trách nhiệm toàn diện nếu để xảy ra thiếu than cho sản xuất điện của nhà máy theo kế hoạch huy động của hệ thống điện quốc gia.

- Thường xuyên theo dõi chặt chẽ và bám sát diễn biến của thời tiết; phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia và đơn vị cung cấp than thường xuyên rà soát, cập nhật, tính toán nhu cầu than cho sản xuất điện đảm bảo bám sát tình hình thực tế, diễn biến của thời tiết và nhu cầu phụ tải điện theo mùa, theo vùng miền để chuẩn bị sẵn sàng nhiên liệu đủ theo yêu cầu huy động của hệ thống điện quốc gia, có tính toán dự phòng cho các tháng cao điểm mùa khô.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở hạ tầng tiếp nhận than (cầu cảng, nạo vét luồng, thiết bị bốc dỡ/tiếp nhận/vận chuyển than, kho bãi chứa than,...); luôn duy trì sẵn sàng lượng than dự trữ trong kho phù hợp với định mức (nếu có), nhu cầu tiếp nhận, sử dụng than và có tính đến dự phòng đảm bảo ứng phó với các tình huống cực đoan.

- Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, phát triển nhân lực chất lượng cao, hợp tác quốc tế,... đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong vận chuyển, pha trộn, lưu trữ và sử dụng than; đảm bảo quản lý, kiểm soát chặt chẽ và hiệu quả khối lượng, chất lượng than giao nhận, sử dụng tuân thủ quy định liên quan; đảm bảo các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ, các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong việc vận chuyển, pha trộn, lưu trữ, sử dụng than. Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật nếu để xảy ra tiêu cực, lãng phí, vi phạm trong giao nhận, sử dụng than.

- Thực hiện nghiêm lộ trình chuyển đổi nhiên liệu than theo Kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt; xây dựng và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp toàn diện ứng phó với biến đổi khí hậu và chuyển dịch năng lượng phù hợp cam kết của Việt Nam phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

10. Tổ chức thực hiện

- Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện.

- Các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp liên quan báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị này, gửi về Bộ Công Thương trước ngày 15 tháng 01 hằng năm để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, cơ quan, doanh nghiệp liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện nghiêm Chỉ thị này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Tập đoàn: EVN, PVN, TKV;
- Binh đoàn 19 (Tổng công ty Đông Bắc);
- Chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện than;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KGVX, ĐMDN, V.I, QHĐP, NN, PL;
- Lưu: VT, CN (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Bùi Thanh Sơn